

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 29-11-2022

V/v "*Tranh chấp ly hôn*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Ngọc Diễm

Bà Huỳnh Thanh Thảo

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thị Hoang Oanh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về "*tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Ngọc D**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Khu vực T, phường Th, quận T, thành phố Cần Thơ. Đề nghị xét xử vắng mặt

- *Bị đơn:* Ông **Tseng Shih Chi**; sinh năm 1978; Địa chỉ: 23/1, hẻm 380, lộ Nam Doanh, khóm 007, phường Nội Tân, TP.Nam Đầu, huyện Nam Đầu, Đài Loan. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ngọc D trình bày và yêu cầu:

Bà và ông Tseng Shih Chi tự nguyện tìm hiểu, tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận T, thành phố Cần Thơ ngày 21/6/2018. Sau khi kết hôn, bà sang Đài Loan sinh sống cùng chồng. Tuy nhiên, trong quá trình sinh sống phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng ngôn ngữ, tập quán dẫn đến hôn nhân không hạnh phúc. Tháng 5/2019, bà trở về Việt Nam sinh sống cho đến nay, vợ chồng không còn liên lạc với nhau.

Nay, bà không còn tình cảm vợ chồng với ông Tseng Shih Chi nên yêu cầu ly hôn; về con chung và tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Ông Tseng Shih Chi đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Ngọc D khởi kiện xin ly hôn với ông Tseng Shih Chi cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Ngọc D đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Tseng Shih Chi đã được tổng đạt hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Ngọc D và ông Tseng Shih Chi là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì vợ chồng bất đồng quan điểm sống, ngôn ngữ, vợ chồng không quan tâm đến nhau, ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà Ngọc D và ông Tseng Shih Chi không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho Ngọc D được ly hôn với ông Tseng Shih Chi, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Ngọc D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự.

[4] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác là 200.000 đồng, nguyên đơn phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147, Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Ngọc D.

- Về hôn nhân: cho bà Lê Thị Ngọc D được ly hôn với ông Tseng Shih Chi.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Ngọc D trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Ngọc Diệp phải chịu 300.000đ, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà Ngọc D đã nộp theo biên lai thu số 0000120 ngày 14/02/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Ngọc D đã nộp đủ án phí.

3. Về chi phí tố tụng: Bà Ngọc D phải chịu 200.000đ lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000đ theo biên lai thu số 0000163 ngày 07/03/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Ngọc Diệp đã nộp đủ chi phí tố tụng.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bà Ngọc D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Tseng Shih Chi được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TPCT;
- Cục THA DS TPCT;
- UBND Q.Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quyến